

Số: 168/2021/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài và thưởng khuyến khích tài năng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ NĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố;*

Căn cứ Nghị định số 110/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BNV ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sỹ;

Xét Tờ trình số 240/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài và thưởng khuyến khích tài năng; Báo cáo thẩm tra số 937/BC-VHXH ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài và thưởng khuyến khích tài năng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

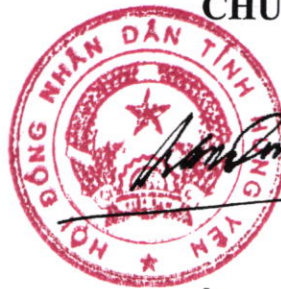
1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khoá XVII Kỳ họp thứ Năm nhất trí thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 và thay thế Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thưởng khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài./. *Dg*

**Nơi nhận:** *vu*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính, Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

*Trần Quốc Toàn*  
**Trần Quốc Toàn**

## QUY ĐỊNH

**Chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài  
và thưởng khuyến khích tài năng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 168/2021/NQ-HĐND  
ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định đối tượng, điều kiện, nguyên tắc, chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài và thưởng khuyến khích tài năng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.
2. Những nội dung không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu thực hiện trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

##### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học
  - a) Hỗ trợ đào tạo Tiến sỹ, Bác sỹ chuyên khoa II, Dược sỹ chuyên khoa II (sau đây gọi chung là Tiến sỹ và tương đương): cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế của tỉnh làm việc trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức được luân chuyển giữ chức danh cán bộ cấp xã.
  - b) Hỗ trợ đào tạo Thạc sỹ, Bác sỹ chuyên khoa I, Dược sỹ chuyên khoa I (sau đây gọi chung là Thạc sỹ và tương đương) đối với: viên chức trong các đơn vị sự nghiệp y tế được cử đi đào tạo đúng chuyên ngành thuộc lĩnh vực y tế; viên chức trong các trường phổ thông được cử đi đào tạo đúng chuyên ngành đào tạo giáo viên; cán bộ, công chức cấp xã được cử đi đào tạo theo đúng chuyên ngành của trình độ đại học hoặc phù hợp với chức danh đảm nhiệm tại thời điểm có quyết định cử đi đào tạo.

2. Chính sách thu hút nhân tài

- a) Tiến sỹ và tương đương chuyên ngành y tế; Thạc sỹ và tương đương chuyên ngành y tế; Bác sỹ nội trú, Bác sỹ tốt nghiệp đại học chính quy 6 năm tại các trường đại học công lập, đạt loại khá trở lên;
- b) Huấn luyện viên đã đào tạo được vận động viên đoạt huy chương ở các giải vô địch quốc gia, quốc tế; vận động viên cấp kiện tướng đoạt huy chương ở các giải quốc gia, quốc tế;

c) Người tốt nghiệp đại học thủ khoa hoặc xuất sắc, loại hình đào tạo chính quy (không tính loại hình đào tạo liên thông, từ xa, văn bằng 2) tại các trường đại học trong nước; người tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại các trường đại học ở nước ngoài (hoặc các trường đại học nước ngoài được thành lập và hoạt động ở Việt Nam);

d) Người tốt nghiệp đại học loại giỏi, loại hình đào tạo chính quy (không tính loại hình đào tạo liên thông, từ xa, văn bằng 2) tại các trường đại học trong nước; hoặc tốt nghiệp đại học loại khá, loại giỏi tại các trường đại học ở nước ngoài (hoặc các trường đại học nước ngoài được thành lập và hoạt động ở Việt Nam), có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng.

### 3. Chính sách thưởng khuyến khích tài năng

#### a) Lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp

Tập thể, cá nhân trực tiếp tham gia hoặc hướng dẫn học sinh, sinh viên thuộc đội tuyển (đoàn) của tỉnh đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức hoặc đoạt giải trong các kỳ thi quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định cử tham gia;

Giáo viên, giảng viên thuộc biên chế của tỉnh đoạt giải trong cuộc thi dạy giỏi toàn quốc;

Học sinh trong tỉnh đạt điểm cao trong kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (lần đầu).

b) Lĩnh vực khoa học và công nghệ: tập thể, cá nhân thuộc các đội tuyển (đoàn) của tỉnh Hưng Yên có các giải pháp sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội góp phần cho sự phát triển của tỉnh Hưng Yên và đoạt giải trong các cuộc thi từ cấp quốc gia trở lên.

#### c) Lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, báo chí - truyền thông

Tập thể, cá nhân thuộc các đội tuyển (đoàn) của tỉnh Hưng Yên có tác phẩm đoạt giải trong cuộc thi chuyên nghiệp hoặc không chuyên nghiệp toàn quốc trở lên;

Tập thể, cá nhân trong và ngoài tỉnh có tác phẩm ca ngợi về Hưng Yên đoạt giải trong cuộc thi chuyên nghiệp hoặc không chuyên nghiệp toàn quốc trở lên.

### **Điều 3. Điều kiện áp dụng**

#### 1. Đối với chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học

Cán bộ, công chức, viên chức được hỗ trợ đào tạo sau đại học khi đảm bảo các điều kiện sau:

a) Trong kế hoạch đào tạo của cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền phê duyệt và không vượt quá 10% tổng số biên chế, số lượng người làm việc được giao của cơ quan, đơn vị. Đối với đơn vị sự nghiệp thuộc ngành Y tế, Giáo

*Dg*

dục và Đào tạo, ngoài việc đáp ứng điều kiện nêu trên phải đảm bảo số người được cử đi học không quá 30% số người trong cùng một vị trí việc làm;

b) Được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi đào tạo sau đại học theo quy định;

c) Có Bằng tốt nghiệp đại học, loại hình đào tạo chính quy (không tính loại hình đào tạo liên thông, từ xa, văn bằng 2);

d) Chuyên ngành đào tạo

Chuyên ngành Tiến sỹ và tương đương đúng chuyên ngành đã được đào tạo ở trình độ thạc sỹ hoặc trình độ đại học hoặc phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm;

Chuyên ngành Thạc sỹ và tương đương: theo quy định tại điểm b, khoản 1, điều 2 Quy định này.

đ) Về độ tuổi tính đến thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học

Đào tạo Thạc sỹ và tương đương: không quá 40 tuổi;

Đào tạo Tiến sỹ và tương đương: không quá 45 tuổi.

e) Có cam kết tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian tối thiểu là 03 lần thời gian đào tạo;

g) Có thâm niên công tác trong đó có ít nhất 03 năm liên tục được đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức mức hoàn thành tốt nhiệm vụ (không tính kết quả đánh giá trong thời gian tập sự).

## 2. Đối với chính sách thu hút nhân tài

Cá nhân là công dân Việt Nam được áp dụng chính sách thu hút nhân tài của tỉnh khi có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây:

a) Đối với đối tượng thu hút

Có phẩm chất đạo đức tốt, có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

Có cam kết công tác lâu dài tại tỉnh (từ 10 năm trở lên);

Không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích;

Về độ tuổi tính đến thời điểm quyết định thu hút nhân tài: trường hợp tiếp nhận không quá 45 tuổi đối với nam, không quá 40 tuổi đối với nữ; trường hợp tuyển dụng không qua thi tuyển hoặc xét tuyển không quá 40 tuổi đối với Tiến sỹ, không quá 30 tuổi đối với các trường hợp còn lại;

Riêng đối với người có trình độ Thạc sỹ và tương đương thuộc lĩnh vực y khoa được tiếp nhận về tỉnh, ngoài các điều kiện trên phải đảm bảo các điều kiện sau: tốt nghiệp đại học chính quy hệ 6 năm tại các trường đại học công lập (không tính loại hình đào tạo liên thông, từ xa, văn bằng 2); chuyên ngành đào tạo sau đại học phải phù hợp với chuyên ngành đào tạo ở bậc đại học và phù hợp với chuyên

môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm tiếp nhận; đi học tại cơ sở đào tạo công lập có chức năng đào tạo sau đại học (không học các lớp liên kết tại các địa phương).

b) Đối với các cơ quan, đơn vị tiếp nhận đối tượng thu hút: thực hiện thu hút nhân tài khi đơn vị còn chỉ tiêu biên chế và đối tượng thu hút có học hàm, học vị, trình độ chuyên môn, chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### 3. Đối với chính sách thưởng khuyến khích tài năng

Tập thể, cá nhân thuộc các đội tuyển (đoàn) của tỉnh tham gia các kỳ thi từ cấp quốc gia trở lên và đoạt các giải thưởng: giải Nhất và tương đương; giải Nhì và tương đương; giải Ba và tương đương; giải Khuyến khích và tương đương thuộc các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; lĩnh vực khoa học và công nghệ; lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, báo chí - truyền thông. Học sinh trong tỉnh tham gia kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (lần đầu) đạt trung bình các môn từ 9 điểm trở lên và không có môn dưới 8,5 điểm.

## **Điều 4. Nguyên tắc**

Trong thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài và thưởng khuyến khích tài năng phải đảm bảo các nguyên tắc sau đây:

1. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh cải cách hành chính; đảm bảo công khai, minh bạch và đúng đối tượng.

2. Việc hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học và thu hút nhân tài phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và phải có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và đúng thẩm quyền; việc khen thưởng khuyến khích tài năng phải thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng với thành tích và đối tượng.

3. Người đã được hưởng chính sách thu hút theo trình độ đào tạo sau đại học thì không được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học đối với trình độ tương đương đã được thu hút theo quy định tại Nghị quyết này.

Các đối tượng đã hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo từ các chương trình, đề án của các bộ, ngành Trung ương; hưởng học bổng toàn phần từ nguồn tài trợ của Chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế thì không được hưởng chính sách này.

4. Trường hợp người được thu hút có nhiều bằng cấp chuyên môn hoặc danh hiệu cao quý thì chỉ được hưởng chính sách thu hút đối với bằng cấp hoặc danh hiệu cao nhất.

5. Không áp dụng chính sách thu hút đối với người là công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh đã chuyển công tác ra ngoài tỉnh hoặc xin thôi việc.

6. Việc hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài được thực hiện ngay sau khi có bằng tốt nghiệp sau đại học, quyết định thu hút nhân tài; việc thưởng khuyến khích tài năng thực hiện theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

## Chương II

### CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC, THU HÚT NHÂN TÀI VÀ THƯỜNG KHUYẾN KHÍCH TÀI NĂNG

#### **Điều 5. Chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đào tạo sau đại học**

##### 1. Mức hỗ trợ

Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt sau khi cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo sau đại học ở trong nước theo quy định của Nghị quyết này được cấp bằng tốt nghiệp như sau:

Tiến sỹ và tương đương: Nam 105 triệu đồng (một trăm linh lăm triệu đồng), nữ 120 triệu đồng (một trăm hai mươi triệu đồng);

Thạc sỹ và tương đương: Nam 30 triệu đồng (ba mươi triệu đồng), nữ 45 triệu đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

##### 2. Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch, cử và hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học

a) Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đào tạo và cử cán bộ, công chức viên chức đi đào tạo sau đại học thực hiện theo quy định về phân cấp của tỉnh;

b) Cấp nào quyết định cử đi đào tạo sau đại học thì cấp đó quyết định hỗ trợ từ nguồn ngân sách thuộc thẩm quyền quản lý.

#### **Điều 6. Chính sách thu hút nhân tài**

##### 1. Hỗ trợ một lần bằng tiền

Sau khi tiếp nhận, tuyển dụng, đối tượng thu hút được hỗ trợ một lần bằng tiền với các mức như sau:

a) Tiến sỹ y khoa, Bác sỹ chuyên khoa II, Dược sỹ chuyên khoa II: 225 triệu đồng (hai trăm hai mươi lăm triệu đồng);

b) Thạc sỹ y khoa, Bác sỹ chuyên khoa I, Dược sỹ chuyên khoa I, Bác sỹ nội trú, Huấn luyện viên đã đào tạo được vận động viên đoạt huy chương ở các giải vô địch quốc gia, quốc tế; vận động viên cấp kiện tướng đã thi đấu ở các giải quốc gia, quốc tế có huy chương: 150 triệu đồng (một trăm lăm mươi triệu đồng);

c) Bác sỹ tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy hệ 6 năm tại các trường đại học công lập, xếp loại khá trở lên về công tác tại các Bệnh viện chuyên khoa của tỉnh như: Bệnh viện Tâm thần kinh, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện nhiệt đới, Trung tâm Pháp y và Giám định y khoa, trạm y tế cấp xã: 75 triệu đồng (bảy mươi lăm triệu đồng);

d) Người tốt nghiệp đại học thủ khoa hoặc xuất sắc, loại hình đào tạo chính quy tại các trường đại học trong nước; người tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại các trường đại học ở nước ngoài (hoặc các trường đại học nước ngoài được thành lập và hoạt động ở Việt Nam) về công tác tại các cơ quan, đơn vị cấp



tỉnh, huyện, xã (nếu có chuyên ngành phù hợp với chức danh tuyển dụng): 75 triệu đồng (bảy mươi lăm triệu đồng);

đ) Người tốt nghiệp đại học loại giỏi tại các trường đại học trong nước; loại khá, loại giỏi tại các trường đại học ở nước ngoài (hoặc trường đại học nước ngoài được thành lập và hoạt động tại Việt Nam), có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng: 20 triệu đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ, đồng thời thuộc đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều này, sau khi được tuyển dụng, ngoài chế độ được hưởng theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ còn được hỗ trợ một lần bằng tiền tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Chế độ ưu đãi khác: các trường hợp thuộc đối tượng thu hút được ưu tiên (khi có cùng đối tượng ngang bằng về tiêu chuẩn, điều kiện) trong việc cử đi thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp; xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; đào tạo, bồi dưỡng.

#### 4. Thẩm quyền quyết định thu hút nhân tài

a) Thẩm quyền quyết định tiếp nhận, tuyển dụng công chức, viên chức theo chính sách thu hút nhân tài quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định về phân cấp của tỉnh;

b) Cấp nào quyết định tiếp nhận, tuyển dụng thì cấp đó quyết định hỗ trợ từ nguồn ngân sách thuộc thẩm quyền quản lý.

### **Điều 7. Chính sách thưởng khuyến khích tài năng**

1. Mức thưởng đối với học sinh, sinh viên quy định tại điểm a, khoản 3, điều 2 Quy định này như sau:

#### a) Đoạt giải quốc gia

Giải Nhất và tương đương: 20 triệu đồng (hai mươi triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 15 triệu đồng (mười lăm triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 10 triệu đồng (mười triệu đồng);

Giải Khuyến khích và tương đương: 05 triệu đồng (năm triệu đồng).

#### b) Đoạt giải Khu vực Đông Nam Á

Giải Nhất và tương đương: 50 triệu đồng (năm mươi triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 35 triệu đồng (ba mươi lăm triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 25 triệu đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

Giải Khuyến khích và tương đương: 15 triệu đồng (mười lăm triệu đồng).

*Đg*

## c) Đoạt giải Châu Á

Giải Nhất và tương đương: 70 triệu đồng (bảy mươi triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 55 triệu đồng (năm mươi lăm triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 45 triệu đồng (bốn mươi lăm triệu đồng);

Giải Khuyến khích và tương đương: 25 triệu đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

## d) Đoạt giải Quốc tế

Giải Nhất và tương đương: 90 triệu đồng (chín mươi triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 75 triệu đồng (bảy mươi lăm triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 60 triệu đồng (sáu mươi triệu đồng);

Giải Khuyến khích và tương đương: 30 triệu đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Mức thưởng cho mỗi giáo viên, giảng viên được cử vào trong đội tuyển (đoàn) của tỉnh trực tiếp đào tạo, hướng dẫn, bồi dưỡng cho học sinh, sinh viên trong đội tuyển (đoàn) của tỉnh đoạt giải nêu tại khoản 1 Điều này như sau:

a) Có 01 học sinh, sinh viên đoạt giải: 50% (năm mươi phần trăm) mức thưởng tương ứng đối với học sinh, sinh viên đoạt giải;

b) Có từ hai học sinh, sinh viên đoạt giải trở lên được thưởng bằng mức thưởng của học sinh, sinh viên có giải cao nhất.

3. Mức thưởng đối với giáo viên, giảng viên đoạt giải trong cuộc thi dạy giỏi toàn quốc như sau:

a) Giải Nhất và tương đương: 15 triệu đồng (mười lăm triệu đồng);

b) Giải Nhì và tương đương: 10 triệu đồng (mười triệu đồng);

c) Giải Ba và tương đương: 08 triệu đồng (tám triệu đồng);

d) Giải Khuyến khích và tương đương: 05 triệu đồng (năm triệu đồng).

4. Mức thưởng đối với học sinh trong tỉnh tham gia kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (lần đầu) đạt trung bình các môn từ 9 điểm trở lên và không có môn dưới 8,5 điểm: 15 triệu đồng (Mười lăm triệu đồng).

5. Mức thưởng đối với cá nhân thuộc các đội tuyển (đoàn) do tỉnh Hưng Yên cử tham gia các cuộc thi từ cấp quốc gia trở lên và đoạt giải quy định tại điểm b, khoản 3, điều 2 Quy định này như sau:

## a) Đoạt giải quốc gia

Giải Nhất và tương đương: 30 triệu đồng (ba mươi triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 25 triệu đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 15 triệu đồng (mười lăm triệu đồng);

Giải Khuyến khích và tương đương: 10 triệu đồng (mười triệu đồng).

## b) Đoạt giải Khu vực Đông Nam Á

Giải Nhất và tương đương: 40 triệu đồng (bốn mươi triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 30 triệu đồng (ba mươi triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 25 triệu đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

Giải Khuyến khích và tương đương: 15 triệu đồng (mười lăm triệu đồng).

## c) Đoạt giải Châu Á

Giải Nhất và tương đương: 55 triệu đồng (năm mươi lăm triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 45 triệu đồng (bốn mươi lăm triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 40 triệu đồng (bốn mươi triệu đồng);

Giải Khuyến khích và tương đương: 20 triệu đồng (hai mươi triệu đồng).

## d) Đoạt giải Quốc tế

Giải Nhất và tương đương: 75 triệu đồng (bảy mươi lăm triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 68 triệu đồng (sáu mươi tám triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 60 triệu đồng (sáu mươi triệu đồng);

Giải Khuyến khích và tương đương: 30 triệu (ba mươi triệu đồng).

6. Tập thể đoạt các giải như cá nhân nêu tại khoản 5 Điều này thì được thưởng gấp 2 lần mức thưởng tương ứng đối với cá nhân.

7. Mức thưởng đối với cá nhân thuộc các đội tuyển (đoàn) của tỉnh Hưng Yên (hoặc người ngoài tỉnh có tác phẩm về Hưng Yên) đoạt giải trong cuộc thi chuyên nghiệp hoặc không chuyên nghiệp toàn quốc trở lên quy định tại điểm c, khoản 3, điều 2 Quy định này như sau:

## a) Đoạt giải quốc gia

Giải Nhất và tương đương: 25 triệu đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 15 triệu đồng (mười lăm triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 10 triệu đồng (mười triệu đồng);

Giải Khuyến khích và tương đương: 05 triệu đồng (năm triệu đồng).

## b) Đoạt giải Khu vực Đông Nam Á

Giải Nhất và tương đương: 35 triệu đồng (ba mươi lăm triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 25 triệu đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 20 triệu đồng (hai mươi triệu đồng);

Giải Khuyến khích và tương đương: 10 triệu đồng (mười triệu đồng).

## c) Đoạt giải Châu Á

Giải Nhất và tương đương: 50 triệu đồng (năm mươi triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 35 triệu đồng (ba mươi lăm triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 25 triệu đồng (hai mươi lăm triệu đồng);  
 Giải Khuyến khích và tương đương: 15 triệu đồng (mười lăm triệu đồng).

d) Đoạt giải Quốc tế

Giải Nhất và tương đương: 70 triệu đồng (bảy mươi triệu đồng);

Giải Nhì và tương đương: 50 triệu đồng (năm mươi triệu đồng);

Giải Ba và tương đương: 35 triệu đồng (ba mươi lăm triệu đồng);

Giải Khuyến khích và tương đương: 20 triệu đồng (hai mươi triệu đồng).

8. Tập thể thuộc các đội tuyển (đoàn) của tỉnh Hưng Yên (hoặc ngoài tỉnh có tác phẩm về Hưng Yên) đoạt giải như cá nhân nêu tại khoản 7 Điều này thì được thưởng gấp 2 lần mức thưởng tương ứng đối với cá nhân.

9. Thẩm quyền thưởng khuyến khích tài năng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng và thưởng khuyến khích tài năng cho các tập thể, cá nhân quy định từ khoản 1 đến khoản 8 Điều này.

10. Ngoài các trường hợp quy định từ khoản 1 đến khoản 8 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng hoặc thưởng cho các trường hợp đặc biệt khác chưa được quy định trong Quy định này theo thành tích và mức độ đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Hưng Yên.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Đối với hỗ trợ đào tạo sau đại học: nguồn kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị có đối tượng được cử đi đào tạo sau đại học.

2. Đối với hỗ trợ thu hút nhân tài: nguồn kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị có đối tượng thu hút nhân tài.

3. Đối với thưởng khuyến khích tài năng: nguồn kinh phí để thực hiện khen thưởng khuyến khích tài năng được sử dụng từ Quỹ thi đua khen thưởng của tỉnh.

##### **Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp**

Các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã được cử đi học theo Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh, nếu tốt nghiệp sau thời điểm Quy định này có hiệu lực thì hỗ trợ thực hiện theo Quy định này. /.

